

Số: 813 /BC-UBND

Xã Nguyễn Phích, ngày 07 tháng 09 năm 2026

BÁO CÁO

Giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã giai đoạn từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/06/2026

Thực hiện Kế hoạch giám sát số 19/KH-ĐGS ngày 10/8/2026 của Đoàn Giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh Cà Mau, về việc giám sát tình hình triển khai, thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn xã Nguyễn Phích, Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Phích báo cáo kết quả thực hiện trong giai đoạn từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/06/2026 thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

Xã Nguyễn Phích, tỉnh Cà Mau được thành lập theo Nghị quyết số 1655/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trên cơ sở sáp nhập ba đơn vị hành chính gồm: một phần xã Khánh Thuận, một phần xã Nguyễn Phích và toàn bộ thị trấn U Minh (thuộc huyện U Minh cũ).

Sau khi sáp nhập, xã Nguyễn Phích có diện tích tự nhiên 245 km², có 7.630 hộ dân với 37.330 người. Vị trí địa lý của xã Nguyễn Phích: Phía Bắc giáp tỉnh An Giang; Phía Nam giáp các xã Khánh An và Thới Bình; Phía Tây giáp các xã U Minh và Khánh Lâm; Phía Đông giáp các xã Biển Bạch và Thới Bình. Xã Nguyễn Phích có địa hình bằng phẳng, được bao bọc bởi hệ thống kênh rạch chằng chịt, thuận lợi cho phát triển nông - lâm - ngư nghiệp và các dịch vụ. Đất đai chủ yếu là đất phèn, đất than bùn, đặc trưng của vùng U Minh Hạ, rất phù hợp với trồng lúa, nuôi trồng thủy sản, trồng rừng tràm, keo lai và các mô hình kinh tế dưới tán rừng.

Trong giai đoạn 01/01/2023 – 30/06/2026, tình hình kinh tế - xã hội đối mặt với nhiều biến động, cơ hội và thách thức song hành. Khu vực kinh tế tư nhân tiếp tục đóng vai trò là một trong những động lực quan trọng nhất cho sự phát triển kinh tế, tạo việc làm và đóng góp ngân sách.

Khu vực kinh tế tư nhân trên địa bàn xã tiếp tục có bước phát triển tích cực đến thời điểm 30/6/2026 có 359 hộ kinh doanh cá thể với tổng vốn đăng ký kinh doanh khoảng 51.149 triệu đồng; 96 doanh nghiệp, 5 hợp tác xã góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân. Mặc dù còn nhiều khó khăn do biến động của thị trường và giá cả nguyên vật liệu, nhưng các cơ sở sản xuất kinh doanh vẫn duy

tri hoạt động ổn định, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động và đóng góp tích cực vào nguồn thu ngân sách địa phương đạt chỉ tiêu hàng năm. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn hàng năm đều đạt chỉ tiêu giao (năm 2025 đạt 1.347 triệu đồng; 6 tháng đầu năm 2026 đạt 582 triệu đồng, đạt 42,4% dự toán).

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của doanh nghiệp và hộ kinh doanh trên địa bàn vẫn còn một số khó khăn như quy mô nhỏ, năng lực tài chính hạn chế, khả năng tiếp cận vốn chưa cao; trình độ quản trị, ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số chưa đồng đều; khả năng liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm còn hạn chế.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ (01/01/2023 – 30/06/2026)

1. Việc ban hành văn bản triển khai thực hiện

UBND xã đã triển khai các chủ trương, nghị quyết của Trung ương và tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân; ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW; lồng ghép nhiệm vụ phát triển doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, cải cách hành chính, chuyển đổi số, khoa học công nghệ và hỗ trợ sản xuất vào chương trình công tác.

Công tác tuyên truyền được thực hiện thông qua hội nghị, sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, hệ thống truyền thanh, Cổng thông tin điện tử, mạng xã hội và Tổ công nghệ số cộng đồng.

UBND xã phối hợp với cơ quan thuế, ngân hàng, điện lực, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội để hỗ trợ sản xuất, kinh doanh, xúc tiến thương mại, giải quyết thủ tục hành chính và tháo gỡ khó khăn.

2. Kết quả phát triển khu vực kinh tế tư nhân

Trong 6 tháng đầu năm 2026, UBND xã đã phát triển mới 15 doanh nghiệp, 1 hợp tác xã, 47 hộ kinh doanh vốn đăng ký lên 12.039 triệu đồng.

Hoạt động thương mại - dịch vụ ổn định; khu vực chợ có khoảng 125 hộ. Mô hình chợ số và thanh toán không dùng tiền mặt với 100 hộ tham gia, trong đó 100% hộ đã sử dụng QR hoặc chuyển khoản.

Về ngân sách và đầu tư công: 6 tháng đầu năm 2026, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 582 triệu đồng, đạt 42,2% dự toán; tổng dự toán ngân sách được giao 167.776 triệu đồng; chi ngân sách 97.505 triệu đồng. Tổng vốn đầu tư công năm 2026 là 25.000 triệu đồng, đã giải ngân 19.529 triệu đồng, đạt 78% kế hoạch.

3. Thực hiện các nhóm nhiệm vụ theo Nghị quyết 68-NQ/TW

3.1. Cải cách thể chế, thủ tục hành chính

UBND xã đã chủ động cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh thành các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tế địa phương; chú trọng cải cách hành chính, chuyển đổi số, hỗ trợ sản xuất, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh.

Quan điểm chỉ đạo được thực hiện theo hướng chuyển từ tư duy quản lý sang phục vụ, đồng hành cùng doanh nghiệp; tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, minh bạch, ổn định; kịp thời tiếp nhận và xử lý các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền.

Tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện cho Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trong tháng cao điểm Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026, góp phần khuyến khích tiêu dùng hàng hóa trong nước, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm của các hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất tư nhân, qua đó thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân tại địa phương.

3.2. Tiếp cận đất đai, mặt bằng

UBND xã thực hiện công khai, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện các thủ tục có liên quan đến đất đai theo quy định; phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên trong giải quyết các vấn đề về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thủ tục đất đai và mặt bằng sản xuất, kinh doanh.

Đối với những nội dung vượt thẩm quyền cấp xã, UBND xã tổng hợp, báo cáo và phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên để hướng dẫn, giải quyết.

Qua thực tế, khó khăn chủ yếu của khu vực kinh tế tư nhân trong tiếp cận nguồn lực sản xuất là quy mô sản xuất còn nhỏ, nhu cầu về mặt bằng, vốn đầu tư và hạ tầng phục vụ sản xuất còn lớn trong khi nguồn lực địa phương còn hạn chế.

Tranh thủ kêu gọi vốn đầu tư của tỉnh, các nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh đầu tư kết cấu hạ tầng nhất là hạ tầng giao thông phục vụ cho lưu thông hàng hóa, trao đổi thông tin.

Hình thành và phát triển các chuỗi liên kết từ sản xuất nguyên liệu, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, nhất là các mặt hàng chủ lực của địa phương như: tôm, cua, lúa gạo.

3.3. Tiếp cận vốn

UBND xã phối hợp với các tổ chức tín dụng, cơ quan chuyên môn và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận các chương trình tín dụng và nguồn vốn hỗ trợ theo quy định.

Tuy nhiên, khả năng tiếp cận nguồn vốn ưu đãi của một bộ phận hộ sản xuất, hộ kinh doanh và hợp tác xã còn hạn chế; nguyên nhân chủ yếu liên quan đến quy mô sản xuất nhỏ, phương án sản xuất kinh doanh, tài sản bảo đảm và khả năng đáp ứng các điều kiện vay vốn.

Đây là nội dung cần tiếp tục được quan tâm trong thời gian tới để tạo điều kiện cho khu vực kinh tế tư nhân mở rộng sản xuất, đầu tư máy móc, đổi mới công nghệ và nâng cao năng lực cạnh tranh.

3.4. Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

UBND xã đã ban hành và triển khai Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026, Kế hoạch hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng đến năm 2030; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp.

Triển khai Chợ số, thanh toán không dùng tiền mặt; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và sản xuất.

Kết quả trên bước đầu tạo chuyển biến trong ứng dụng công nghệ, thanh toán số và phương thức kinh doanh hiện đại. Tuy nhiên, việc chuyển đổi số giữa các cơ sở kinh doanh chưa đồng đều; kỹ năng số của một bộ phận người dân, nhất là khu vực nông thôn, còn hạn chế.

3.5. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

UBND xã tập trung tạo điều kiện để doanh nghiệp, hộ kinh doanh thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh, tiếp cận thông tin, chính sách và các chương trình hỗ trợ.

Tiếp nhận, giải quyết 90 hồ sơ đăng ký kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2026, tổng vốn khoảng 12.523 triệu đồng; tuyên truyền, hướng dẫn về đăng ký kinh doanh, thuế, an toàn thực phẩm, môi trường và các quy định liên quan.

Đối với hộ kinh doanh, xã tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về đăng ký kinh doanh, thuế, an toàn thực phẩm, môi trường, phòng cháy chữa cháy, trật tự đô thị và các quy định có liên quan.

Việc chuyển đổi hộ kinh doanh sang doanh nghiệp được xác định là nhiệm vụ cần tiếp tục quan tâm. Tuy nhiên, qua thực tế quản lý, một bộ phận hộ kinh doanh còn tâm lý ngại thay đổi mô hình hoạt động do lo ngại phát sinh thêm thủ tục, chi phí kế toán, thuế và các nghĩa vụ tuân thủ.

3.6. Xúc tiến thương mại, đào tạo, liên kết

UBND xã phối hợp với các cơ quan, đơn vị cấp trên tuyên truyền, giới thiệu các chương trình đào tạo, tập huấn, hỗ trợ sản xuất, xúc tiến thương mại đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân.

Phối hợp tổ chức 02 hội chợ triển lãm thương mại tiêu dùng; vận động liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản; tiếp tục cần tăng cường đào tạo quản trị, thương mại điện tử, xây dựng thương hiệu.

Trong thời gian tới cần tiếp tục tăng cường đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kỹ năng số, thương mại điện tử, xây dựng thương hiệu, tiêu chuẩn chất lượng và kỹ năng tiếp cận thị trường.

III. TỔNG HỢP SỐ LIỆU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ (GIAI ĐOẠN 2023 - 30/6/2026)

1. Công tác quán triệt, cụ thể hóa và tuyên truyền

Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức triển khai, học tập Nghị quyết 68-NQ/TW đến 100% cán bộ, công chức, các chi bộ ấp và đoàn thể.

Đã cụ thể hóa bằng Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân xã về phát triển kinh tế tư nhân giai đoạn 2025–2030, phân công rõ nhiệm vụ cho từng bộ phận chuyên môn.

Tuyên truyền qua hệ thống đài truyền thanh xã, cuộc họp ấp, giúp nâng cao nhận thức của người dân và tiểu thương về vai trò của kinh tế tư nhân.

2. Kết quả triển khai các cơ hỗ trợ và cải thiện môi trường kinh doanh

Đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, hỗ trợ đăng ký kinh doanh trực tuyến, cấp phép vệ sinh an toàn thực phẩm, giúp giảm thời gian và chi phí cho hộ kinh doanh.

Phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội và Ngân hàng NN&PTNT giải ngân nguồn vốn ưu đãi cho hàng trăm hộ sản xuất, kinh doanh, nuôi trồng thủy sản và phát triển mô hình kinh tế trang trại, gia trại.

Hỗ trợ chuyển đổi số & Đổi mới sáng tạo:

Thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt tại các chợ, điểm kinh doanh trên địa bàn xã.

Hỗ trợ các cơ sở kinh doanh đưa nông sản, sản phẩm đặc sản địa phương (mật ong U Minh, tôm khô, cua...) lên các sàn thương mại điện tử và trang thông tin quảng bá.

Phát triển Hợp tác xã & Mô hình kinh tế hộ:

Khuyến khích và hỗ trợ nâng chất các HTX thủy sản, lâm nghiệp trên địa bàn xã.

Tạo điều kiện vận động các hộ kinh doanh cá thể đủ điều kiện phát triển, chuyển đổi nâng lên thành doanh nghiệp.

3. Đóng góp của kinh tế tư nhân đối với xã Nguyễn Phích

Số lượng hộ đăng ký kinh doanh 6 tháng đầu năm tăng 47 hộ.

Tạo việc làm ổn định cho hàng ngàn lao động địa phương, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo và nâng cao thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã.

Thu thuế, phí từ khu vực kinh tế tư nhân đạt 42,2% kế hoạch giao, đóng góp tích cực vào nguồn thu địa phương.

IV. HẠN CHẾ, TỒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

Quy mô các cơ sở kinh doanh tư nhân trên địa bàn xã còn nhỏ lẻ, phân tán, thiếu tính liên kết chuỗi giá trị.

Tỷ lệ hộ kinh doanh chuyển đổi lên doanh nghiệp còn rất thấp do tâm lý ngại phát sinh chi phí kế toán, thuế.

Khả năng tiếp cận mặt bằng sản xuất - kinh doanh (đất đai) và nguồn vốn vay quy mô lớn còn gặp khó khăn do vướng mắc về thủ tục pháp lý, thế chấp.

Việc ứng dụng công nghệ cao và khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chế biến sản phẩm OCOP vẫn còn hạn chế.

Phần lớn doanh nghiệp tư nhân thuộc phạm vi quản lý có quy mô siêu nhỏ, nhỏ; năng lực tài chính và quản trị còn hạn chế.

Tỷ lệ hộ kinh doanh cá thể chuyển đổi lên doanh nghiệp chưa đạt so với kỳ vọng do e ngại nghĩa vụ thuế và chi phí quản lý hành chính.

Một số chính sách hỗ trợ (về nguồn vốn, công nghệ) chưa thực sự dễ tiếp cận do điều kiện, thủ tục còn phức tạp.

2. Nguyên nhân

Hạ tầng giao thông, logistics vùng nông thôn còn chưa đồng bộ; biến đổi khí hậu và sạt lở ảnh hưởng đến sản xuất nông - thủy sản.

Tác động từ sự suy giảm cầu tiêu dùng toàn cầu, biến động giá nguyên vật liệu đầu vào và các rủi ro thiên tai/thị trường.

Tuyên truyền, tư vấn pháp lý cho hộ kinh doanh chưa sâu sát; trình độ quản trị kinh doanh của chủ cơ sở/hộ gia đình còn khiêm tốn.

Công tác phối hợp liên ngành có lúc chưa đồng bộ; nguồn lực ngân sách địa phương dành cho các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp còn hạn chế.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm

Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW; nâng cao nhận thức về vai trò của kinh tế tư nhân.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Rà soát, cập nhật đầy đủ số lượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh; theo dõi tình hình hoạt động, khó khăn, vướng mắc để có giải pháp hỗ trợ hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền.

Tăng cường đối thoại, gặp gỡ doanh nghiệp, hộ kinh doanh; kịp thời tiếp nhận và tổng hợp những khó khăn, kiến nghị phát sinh.

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn và tổ chức tín dụng tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận các chương trình tín dụng phù hợp.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Hỗ trợ quảng bá sản phẩm địa phương, phát triển thương hiệu, thương mại điện tử, sản phẩm OCOP và liên kết tiêu thụ sản phẩm.

Tuyên truyền, hướng dẫn hộ kinh doanh đủ điều kiện chuyển đổi thành doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục hành chính trong quá trình chuyển đổi.

Phối hợp với cấp trên tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, pháp luật, thương mại điện tử, chuyển đổi số và xúc tiến thương mại. Tăng cường đối thoại với doanh nghiệp, hộ kinh doanh; công khai đầu mối tiếp nhận và xử lý khó khăn, kiến nghị.

Nhân rộng các mô hình Chợ số, thanh toán không dùng tiền mặt; hỗ trợ doanh nghiệp và hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ.

2. Kiến nghị, đề xuất

Tiếp tục hoàn thiện hành lang pháp lý, nâng hạn mức hỗ trợ không tài sản thế chấp cho các quỹ phát triển.

Ưu tiên bố trí nguồn vốn ngân sách cho công tác xúc tiến thương mại, hỗ trợ chuyển đổi số và phát triển hạ tầng phục vụ kinh tế tư nhân.

Ưu tiên hạ tầng giao thông kết nối các vùng sản xuất tập trung tại địa bàn xã Nguyễn Phích.

Mở rộng các gói tín dụng ưu đãi, nâng hạn mức vay không cần tài sản thế chấp cho các dự án kinh tế tư nhân hiệu quả, ứng dụng công nghệ cao.

Có chính sách đặc thù hỗ trợ kết nối tiêu thụ nông sản và xây dựng thương hiệu sản phẩm OCOP cho các địa phương vùng ven rừng U Minh Hạ.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, đồng hành và tháo gỡ khó khăn cho các hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ.

Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kiến thức quản trị, chuyển đổi số và thương mại điện tử cho lực lượng kinh tế tư nhân.

Quy hoạch và tạo điều kiện về quỹ đất, mặt bằng giúp các cơ sở sản xuất tập trung phát triển

Trên đây là báo cáo của Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Phích./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Đoàn ĐBQH-HĐND tỉnh;
- TT Đảng ủy – HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- LĐ VP HĐND và UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Lưu: VT, (Quân).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Quốc Sự